

Số: 47/2023/QĐST–HNGĐ

Bát Xát, ngày 04 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Hờ D

Địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Phà Dứ G

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 – Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân & Gia đình.
- Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Hờ D và anh Phà Dứ G.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Hờ D và anh Phà Dứ G, quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.
 - Về con chung: Giao cháu Phà Hờ S - sinh ngày 07/01/2018 và cháu Phà Hờ C - sinh ngày 14/05/2015 cho chị Cao Hờ D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Giao cháu Phà Hờ Bó – sinh ngày 04/02/2013 cho anh Phà Dứ G trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Sau khi ly hôn chị Cao Hờ D và anh Phà Dứ G

không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phà Dịu G và chị Cao Hờ D không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Về án phí: Nguyên đơn chị Cao Hờ D thuộc hộ nghèo có xác nhận của UBND xã L tại giấy chứng nhận hộ nghèo số 211 ngày 11/01/2023. Căn cứ vào Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của tòa án thì chị Cao Hờ D được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
 - VKSND tỉnh
 - VKSND huyện BX
 - THADS huyện BX;
 - Các đương sự (2);
 - Lưu HS – Tập QĐ.
 - UBND xã L;
 - UBND xã T, huyện BX
- (nơi dkkh và nơi cư trú)2

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương